



Số: 20/2021/CBTT-FNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 15 tháng 11 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Funan

Tên viết tắt: FNS

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7 Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.62959158

Fax: 028.62959218

Người thực hiện công bố thông tin: Dương Thị Minh Thảo

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng):

Fax:

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

1. Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 10/2021/FNS-NQ.HĐQT ngày 15/11/2021 về việc vay vốn của thành viên Hội đồng Quản trị.
2. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15/11/2021 tại đường dẫn:

https://funan.com.vn/vi/cat/cong-bo-thong-tin_37.html

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



DƯƠNG THỊ MINH THẢO

Nơi gửi:

- Như trên.
- Lưu: P.KSNB.

Đính kèm:

- Nghị quyết số 10/2021/FNS-NQ.HĐQT.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. HCM, ngày 15 tháng 11 năm 2021

Số: 10/2021/FNS-NQ.HĐQT

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FUNAN

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần chứng khoán Funan ("Công ty");
- Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị FNS;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 08/2021/FNS-BB.HĐQT ngày 15/11/2021.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Phê duyệt khoản vay giữa Công ty với Ông Xu Chun, theo đó:
- 1.1 Chấp thuận khoản vay giữa Công ty với Ông Xu Chun, cụ thể:
- Số tiền vay: tối đa 550.000 Đô la Úc (*bằng chữ: năm trăm năm mươi ngàn Đô la Úc*)
 - Thời hạn vay: 11 tháng
 - Lãi suất: 8%/năm
 - Phí chậm trả: theo công thức tính trong Thỏa thuận vay
 - Tài sản bảo đảm: không tài sản bảo đảm
 - Mục đích vay: bổ sung vốn ngắn hạn cho hoạt động kinh doanh
- 1.2 Chấp thuận việc ký Thỏa thuận vay và toàn văn dự thảo Thỏa thuận đính kèm.
- Điều 2.** Giao bà Dương Thị Minh Thảo - Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện các nội dung đã được phê duyệt và quyết định các nội dung khác có liên quan (nếu phát sinh).
- Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 4.** Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- TVHĐQT, BKS (để biết);
- Lưu P.HCNS.

Đính kèm:

- Dự thảo Thỏa thuận vay.



VIỆT NAM, THÁNG 11 NĂM 2021

ÔNG/BÀ XU, CHUN

là Bên Cho Vay

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FUNAN

là Bên Vay

THEO

THỎA THUẬN VAY

THỎA THUẬN VAY
Số:/2021/FNS-TTV

THỎA THUẬN VAY NÀY (“**Thỏa Thuận**”) được ký kết vào ngày tháng 11 năm 2021 bởi và giữa:

(1) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FUNAN**, một công ty cổ phần được thành lập và tồn tại hợp pháp theo pháp luật nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, theo Giấy phép thành lập số 87/UBCK-GP cấp ngày 27/6/2008; và có địa chỉ đăng ký tại Tầng 7, Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM, Việt Nam (“**Bên Vay**”); và

(2) **ÔNG/BÀ XU, CHUN** với các thông tin như sau:

- Quốc tịch: [REDACTED]
- Số Hộ chiếu: [REDACTED] Ngày cấp: [REDACTED] Nơi cấp: [REDACTED]
- Ngày sinh: [REDACTED]
- Địa chỉ: [REDACTED]

(“**Bên Cho Vay**”).

XÉT RẰNG, Bên Cho Vay đồng ý cung cấp cho Bên Vay một khoản vay có thời hạn với tổng số tiền tối đa là **550.000 Đô La Úc (năm trăm năm mươi ngàn Đô La Úc)**, tùy thuộc vào các điều khoản và điều kiện được quy định ở Thỏa Thuận này.

DO ĐÓ, các Bên đồng ý như sau:

1. ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC DIỄN GIẢI

1.1 Định nghĩa

Trong Thỏa Thuận này, trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác:

“**Thỏa Thuận**” có nghĩa là Thỏa Thuận Vay này, bao gồm các phụ lục của Thỏa Thuận Vay này (nếu có).

“**Thời Hạn Cấp Khoản Vay**” có nghĩa là thời hạn từ ngày của Thỏa Thuận này cho tới ngày tròn 11 (mười một) tháng kể từ ngày của Thỏa Thuận này. Trong thời hạn này, Bên Vay có quyền đề nghị Bên Cho Vay giải ngân (các) Khoản Vay.

“**Bên Vay**” có nghĩa như được quy định ở phần giới thiệu của Thỏa Thuận này.

“**Bên Cho Vay**” có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu của Thỏa Thuận này.

“**Các Bên**” có nghĩa là hai bên của Thỏa Thuận này, là Bên Cho Vay và Bên Vay, và “**Bên**” là chỉ một trong hai bên đó.

“**Số Tiền Cho Vay**” có nghĩa là khoản tiền gốc Bên Cho Vay cho Bên Vay vay theo Thỏa Thuận này.

“**Khoản Vay**” có nghĩa là (các) khoản tiền được giải ngân vào tài khoản của Bên Vay theo đề nghị giải ngân của Bên Vay tại từng thời điểm. Tổng (các) Khoản Vay không vượt quá Số Tiền Cho Vay.

“**Ngày Đến Hạn**” có nghĩa là ngày đến hạn của (các) Khoản Vay, vào ngày tròn 11 (mười một) tháng của Ngày Giải Ngân đầu tiên, trừ khi được Bên Cho Vay gia hạn tùy theo quyết định của Bên Cho Vay.

“**Ngày Giải Ngân**” có nghĩa là ngày mà (các) Khoản Vay được Bên Cho Vay giải ngân cho Bên Vay.

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là một ngày trong năm dương lịch không phải là Thứ Bảy hoặc Chủ Nhật hay ngày nghỉ lễ ở Việt Nam, là ngày mà ngân hàng mở cửa cho hoạt động kinh doanh thương mại nói chung.

“**Lãi**” có nghĩa như được quy định ở Điều 3.1.

“**Kỳ Hạn Trả Lãi**” có nghĩa là chu kỳ hàng tháng từ Ngày Giải Ngân đầu tiên và kết thúc vào ngày tròn một tháng của ngày đó; và mỗi Kỳ Trả Lãi tiếp theo, nếu áp dụng, sẽ theo chu kỳ hàng tháng bắt đầu từ ngày cuối cùng của Kỳ Trả Lãi trước và kết thúc vào ngày tròn một tháng của ngày đầu tiên của Kỳ Trả Lãi tiếp theo đó.

“**Mục Đích Được Phép**” có nghĩa là mục đích hợp pháp mà Bên Vay sử dụng Số Tiền Cho Vay trong quá trình thực hiện kế hoạch của mình, bao gồm:

- (a) mở rộng hoạt động kinh doanh;
- (b) phát triển khách hàng;
- (c) các yêu cầu về vốn lưu động và các chi phí hoạt động khác.

“**Thuế**” có nghĩa là tất cả các khoản thuế áp dụng tại Việt Nam mà Bên Vay và/hoặc Bên Cho Vay phải thanh toán cho Nhà nước Việt Nam xuất phát từ và/hoặc liên quan đến Thỏa Thuận này.

“**AUDS**” hay “**Đô La Úc**” có nghĩa là tiền tệ hợp pháp của Australia.

“**Đồng Việt Nam**” hay “**VNĐ**” có nghĩa là tiền tệ hợp pháp của Việt Nam.

1.2 Các Định Nghĩa Khác

Bất kỳ thuật ngữ viết hoa nào không được định nghĩa trong Thỏa Thuận này sẽ được hiểu theo tinh thần của Thỏa thuận và/hoặc quy định pháp luật Việt Nam.

2. KHOẢN VAY

2.1 Khoản vay

Tùy thuộc vào các điều kiện và điều khoản của Thỏa Thuận này, Bên Cho Vay theo đây đồng ý, vào bất cứ thời gian nào trong suốt Thời Hạn Cấp Khoản Vay, cấp cho Bên Vay Số Tiền Cho Vay bằng đồng Đô La Úc với tổng số tiền tối đa là **550.000 Đô La (năm trăm năm mươi ngàn Đô La)**.

2.2 Mục Đích

Bên Vay cam kết với Bên Cho Vay Rằng sẽ sử dụng Số Tiền Cho Vay riêng cho Mục Đích Được Phép. Bên Cho Vay có quyền nhưng không có nghĩa vụ giám sát hay xác minh việc sử dụng bất kỳ Khoản Vay nào.

2.3 Quy Trình Giải Ngân

- (a) Tùy theo các điều kiện và điều khoản của Thỏa Thuận này, Bên Cho Vay sẽ giải ngân (các) Khoản Vay theo đề nghị của Bên Vay bằng (các) Yêu cầu giải ngân mà Bên Vay sẽ gửi cho Bên Cho Vay vào trước mỗi lần giải ngân.
- (b) Việc giải ngân (các) Khoản Vay sẽ được Bên Cho Vay thực hiện bằng cách chuyển khoản ngay vào tài khoản chỉ định của Bên Vay, thông tin như sau:

Ngân Hàng của Bên Vay: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM (BIDV VIỆT NAM) – CHI NHÁNH NAM KỲ KHỞI NGHĨA

SWIFT Code: BIDVVNVX

Bên Thụ Hưởng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FUNAN

Số tài khoản: 119.1052.0000308

2.4 Thời Hạn

- (a) Thời hạn của (các) Khoản Vay sẽ hết vào Ngày Đến Hạn.
- (b) Bên Cho Vay sẽ, tùy thuộc vào quyết định của chính mình, gia hạn Ngày Đến Hạn thêm một khoảng thời gian do Bên Cho Vay quyết định bằng việc gửi thông báo cho Bên Vay ít nhất ba mươi (30) ngày trước Ngày Đến Hạn. Ngày Đến Hạn được gia hạn tối thiểu là 180 ngày.
- (c) Trong vòng mười lăm (15) ngày sau khi nhận được thông báo theo Điều 2.4(b) ở trên, Bên Vay và Bên Cho Vay phải ký kết bản Phụ lục sửa đổi Thỏa Thuận này theo đó ghi nhận việc gia hạn nêu trên, và Bên Vay phải gửi bản sửa đổi Thỏa Thuận này cho ngân hàng nơi Bên Vay mở tài khoản để làm cơ sở giao dịch cho (các) Khoản Vay theo quy định của Pháp Luật Việt Nam.

3. LÃI

3.1 Lãi

- (a) Lãi suất của Khoản Vay là: tám phần trăm một năm (8% một năm).
- (b) Lãi phải trả sẽ được tính toán dựa trên cơ sở một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày và theo Kỳ Hạn Trả Lãi. Công thức như sau:

$$\text{Tiền lãi phải trả} = \frac{(\text{Khoản Vay} \times \text{Lãi (\%năm)} \times \text{số ngày vay})}{365}$$

3.2 Phí Chậm Trả

- (a) Trường hợp Bên Vay không trả bất kỳ các khoản nào mà Bên Vay phải trả theo Thỏa

Thuận này theo Kỳ Hạn Trả Lãi thì bên cạnh Lãi, Bên Cho Vay sẽ tính phí chậm trả đối với Bên Vay theo công thức sau, nhưng trong mọi trường hợp, mức phí chậm trả này sẽ không cao hơn mức lãi suất vay nợ tối đa theo quy định của Pháp Luật:

Số Tiền Chậm Trả x Số Ngày Chậm Trả x 0.05%

- (b) Bên Vay sẽ thanh toán ngay khoản phí phát sinh theo Điều 3.2 này theo yêu cầu của Bên Cho Vay.

4. THANH TOÁN VÀ HOÀN TRẢ

4.1 Đến hạn

(Các) Khoản Vay, cùng với Lãi cộng dồn chưa trả sẽ được thanh toán đầy đủ cho Bên Cho Vay vào Ngày Đến Hạn.

4.2 Trả Trước

- (a) Vào bất cứ thời điểm nào kể từ Ngày Giải Ngân đầu tiên, Bên Cho Vay có thể, tùy theo quyết định của mình, yêu cầu Bên Vay trả trước tất cả khoản tiền gốc chưa trả, cùng với bất kỳ khoản Lãi phát sinh và chưa trả nào; thời hạn thanh toán là trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên Cho Vay theo quy định tại khoản này.
- (b) Bên Vay vào bất cứ thời điểm cũng có quyền được trả trước một phần hoặc toàn bộ Khoản Vay cùng Lãi sau khi đã báo trước cho Bên Cho Vay ba (3) ngày kể từ ngày dự định hoàn trả.

4.3 Cách Thức Thanh Toán

- (a) Tất cả các khoản thanh toán tiền gốc, lãi hoặc các khoản thanh toán đến hạn khác theo Thỏa Thuận này phải được trả bằng đồng Đô La Úc bằng nguồn tiền sẵn có cho Bên Cho Vay bằng cách chuyển tiền vào tài khoản của Bên Cho Vay.
- (b) Bên Cho Vay sẽ chỉ định tài khoản thanh toán bằng một văn bản cụ thể và văn bản này sẽ là một phần không tách rời của Thỏa Thuận.
- (c) Bất cứ khi nào một khoản thanh toán phải trả đến hạn vào ngày không phải Ngày Làm Việc, ngày đến hạn sẽ là Ngày Làm Việc liền kề sau đó.

4.4 Thuế, Chi phí, Phí

- (a) Tất cả các khoản thanh toán của Bên Vay cho Bên Cho Vay theo Thỏa Thuận này (dù là khoản tiền gốc, lãi hoặc khoản thanh toán đến hạn nào khác theo Thỏa Thuận này), sẽ được trả đầy đủ hoàn toàn mà không bị khấu trừ hoặc giữ lại cho hoặc vì, bất kỳ khoản thuế hiện tại hoặc tương lai nào được áp dụng ở Việt Nam.
- (b) Bên Vay sẽ thanh toán và chịu mọi chi phí (nếu có), bao gồm: (i) phí tư vấn pháp lý và các chi phí khác, (ii) lệ phí đăng ký và các loại phí, (iii) phí đóng dấu và các khoản chi phí khác, và/hoặc (iv) phí tồn (nếu có) theo quy định pháp luật Việt Nam.

5. CAM KẾT VÀ BẢO ĐẢM

5.1 Cam Kết và Bảo Đảm của Bên Vay

Bên Vay cam kết và bảo đảm với Bên Cho Vay rằng vào ngày của Thỏa Thuận này và Ngày Giải Ngân:

(a) Tổ Chức và Hoạt Động

Bên Vay là một công ty được thành lập hợp pháp và cấp phép hoạt động hợp lệ theo quy định của Pháp Luật Việt Nam. Bên Vay có thẩm quyền doanh nghiệp cần thiết và có được tất cả các Giấy Phép cần thiết để thực hiện hoạt động kinh doanh tương ứng mà Bên Vay đang thực hiện. Mỗi Giấy Phép đó đang và đã có hiệu lực đầy đủ ở mọi thời điểm liên quan.

(b) Quyền, Quyền Hạn, Thẩm Quyền và Hành Động

Bên Vay có đầy đủ quyền hợp pháp, quyền hạn doanh nghiệp và thẩm quyền cần thiết để thực hiện các hành động của công ty và có được chấp thuận nội bộ cần thiết để ký kết, giao và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Bên Vay theo Thỏa thuận này.

(c) Hiệu Lực

Tất cả các nghĩa vụ của Bên Vay theo Thỏa thuận này là nghĩa vụ hợp pháp và hợp lệ, ràng buộc Bên Vay.

(d) Không Tranh Chấp

Việc ký kết và thực hiện Thỏa thuận này sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Điều Lệ của Bên Vay hoặc các tài liệu tương đương khác (ii) vi phạm hoặc dẫn tới việc vi phạm hoặc gây ra việc vi phạm theo bất kỳ quy định Pháp Luật nào, hoặc (iii) tranh chấp, mâu thuẫn hoặc dẫn tới bất kỳ vi phạm bất kỳ hợp đồng hoặc thỏa thuận quan trọng nào mà Bên Vay là một bên của hợp đồng và thỏa thuận đó.

5.2 Cam Kết và Bảo Đảm của Bên Cho Vay

Bên Cho Vay cam kết và bảo đảm với Bên Vay rằng vào ngày của Thỏa Thuận này và Ngày Giải Ngân:

(a) Quyền, Quyền Hạn, Thẩm Quyền và Hành Động

Bên Cho Vay có đầy đủ quyền hợp pháp, quyền hạn cần thiết và thẩm quyền để thực hiện các hành động của mình nhằm ký kết, giao và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Bên Cho Vay theo các Tài Liệu Giao Dịch mà Bên Cho Vay là một bên của giao dịch và hoàn thành các giao dịch được quy định tại Thỏa Thuận này.

(b) Không Tranh Chấp

Việc ký kết và thực hiện các Tài Liệu Giao Dịch của Bên Cho Vay mà Bên Cho Vay là một bên của giao dịch sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của các tài liệu thành lập (ii) vi phạm hoặc dẫn tới việc vi phạm hoặc gây ra việc vi phạm theo bất kỳ quy định Pháp Luật nào, hoặc (iii) tranh chấp, mâu thuẫn hoặc dẫn tới bất kỳ vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hoặc thỏa thuận quan trọng nào mà Bên Cho Vay là một bên của hợp đồng và thỏa thuận đó.

(c) Hợp Pháp

Tất cả số tiền là (các) Khoản Vay mà Bên Cho Vay giải ngân cho Bên Vay đều có nguồn gốc hợp pháp và không có bất kỳ mối liên hệ nào đến các hoạt động khủng bố, tài trợ khủng bố, rửa tiền hoặc bất kỳ hoạt động nào được xem là bất hợp pháp theo quy định của luật pháp quốc tế, luật pháp nước sở tại và Việt Nam.

6. CHẤM DỨT

6.1 Chấm dứt

Thỏa Thuận này sẽ chấm dứt ngay từ ngày tất cả các khoản phải trả đối với (các) Khoản Vay đã được trả đủ cho Bên Cho Vay.

6.2 Chấm Dứt Trước Thời Hạn

- (a) Thỏa thuận này có thể chấm dứt trước hạn nếu một Bên có văn bản thông báo cho Bên còn lại về việc chấm dứt. Thông báo này phải được gửi đến Bên kia trước mười (10) ngày kể từ ngày dự định chấm dứt.
- (b) Ngoài ra, Bên Cho Vay/Bên Vay có thể chấm dứt Thỏa Thuận này trước Ngày Giải Ngân với điều kiện phải thông báo cho Bên còn lại trước ba (3) ngày kể từ ngày dự định chấm dứt.

7. NHỮNG ĐIỀU KHOẢN KHÁC

7.1 Luật Điều Chỉnh

Thỏa Thuận này được điều chỉnh bởi và được giải thích theo pháp luật Việt Nam.

7.2 Giải Quyết Tranh Chấp

- (a) Bất kỳ tranh chấp nào được phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa Thuận sẽ được chuyển đến và giải quyết cuối cùng bởi Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ("VIAC") theo quy tắc trọng tài có hiệu lực của VIAC.
- (b) Tổ tụng trọng tài sẽ được tiến hành bằng tiếng Việt và tại Thành Phố Hồ Chí Minh.

7.3 Điều Chỉnh

Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Thỏa thuận này đều phải được Các Bên lập thành văn bản và là một phần không tách rời của Thỏa thuận.

7.4 Tính riêng biệt

Nếu có bất kỳ quy định nào của Thỏa Thuận này được xác định là bất hợp pháp hoặc không thể thực hiện thì việc xác định đó không ảnh hưởng đến các quy định còn lại của Thỏa Thuận.

7.5 Ngôn Ngữ

Thỏa Thuận này được ký kết thành mười (10) bản gốc bằng tiếng Việt và tiếng Anh; Bên Vay giữ hai (2) bản tiếng Việt, hai (2) bản tiếng Anh, Bên Cho Vay giữ ba (3) bản tiếng Việt, ba (3) bản tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự khác biệt nào giữa hai ngôn ngữ này, ngôn ngữ tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng và được sử dụng để giải thích Thỏa Thuận.

7.6 Thanh Lý

Thỏa thuận này sẽ mặc nhiên chấm dứt và được thanh lý ngay khi tất cả các khoản phải trả phát sinh từ và/hoặc liên quan đến (các) Khoản Vay được hoàn trả đầy đủ cho Bên Cho Vay.

7.7 Ngày Hiệu Lực

Thỏa Thuận này có hiệu lực kể từ ngày được quy định tại Thỏa Thuận.

TRƯỚC SỰ CHỨNG KIẾN, Các Bên, thông qua các đại diện có thẩm quyền hợp pháp của mình, ký kết Thỏa Thuận này dưới tên tương ứng vào ngày được ghi tại phần đầu của Thỏa Thuận.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FUNAN

ÔNG/BÀ XU, CHUN

Ký: _____
Họ tên: Dương Thị Minh Thảo
Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ký: _____
Họ tên: Xu, Chun

PHỤ LỤC 1
THÔNG BÁO GIẢI NGÂN

Ngàythángnăm 2021

Từ: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FUNAN (“Bên Vay”)**

Địa chỉ: Tầng 7 Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tới: **ÔNG/BÀ XU, CHUN (“Bên Cho Vay”)**

Địa chỉ: [REDACTED]

Bên Vay trong Thỏa thuận vay số:/2021/FNS-TTV ngày/...../2021 (sau đây gọi chung là “Thỏa thuận”), bằng văn bản này đề nghị Bên Cho Vay giải ngân Khoản Vay theo các thông tin sau:

1. Khoản vay đề nghị giải ngân

- Bảng số:..... AUD
- Bảng chữ:ĐỒ LA ÚC

2. Ngày giải ngân:

Ngày/...../2021.

3. Chỉ định tài khoản nhận Khoản Vay

Ngân Hàng của Bên Vay: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM (BIDV VIỆT NAM) – CHI NHÁNH NAM KỲ KHỞI NGHĨA**

SWIFT Code: **BIDVVNVX**

Bên Thụ Hưởng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FUNAN**

Số tài khoản: **119.1052.0000308**

- 4. Các nội dung không được đề cập trong Thông báo này sẽ được hiểu theo quy định tại Thỏa Thuận.**

BÊN VAY

(Ký và ghi rõ họ tên)

VIETNAM, NOVEMBER 2021

MR/MS. XU, CHUN

is the Lender

AND

FUNAN SECURITIES CORPORATION

is the Borrower

UNDER

LOAN AGREEMENT

Handwritten mark

LOAN AGREEMENT

No.:/2021/FNS-TTV

THIS LOAN AGREEMENT ("the Agreement") was signed on November , 2021 by and between:

(1) **FUNAN SECURITIES CORPORATION**, a joint stock company established and legally existed under the laws of the Socialist Republic of Vietnam, under its Establishment License No 87/UBCK-GP issued on June 27, 2008 having its registered address at 7th Floor, Vincom Center, 72 Le Thanh Ton Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, VietNam ("**the Borrower**"); and

(2) **Mr/Ms XU, CHUN**, with individual informations as follows:

- Nationality: [REDACTED]
- Passport Number: [REDACTED] Issue Date: [REDACTED] Issued by: [REDACTED]
- Date of birth: [REDACTED]
- Address: [REDACTED]

("the Lender").

WHEREAS, the Lender agrees to provide the Borrower with a maximum term loan totaling 550.000 Australia Dollar only (five hundred and fifty thousand AUD\$), subject to the terms and conditions set out in this Agreement.

NOW, THEREFORE, the Parties hereto agree as follows:

1. DEFINITION AND MEANINGS

1.1 Definition

In this Agreement, unless as otherwise the context requires:

"**Agreement**" means this Loan Agreement, including appendix to this Loan Agreement (if any).

"**Loan Term**" means the period between the date of the Agreement and the date when such period becomes 11 (eleven) months. During this period, the Borrower reserves the right to request the Lender to disburse the Loan(s).

"**The Borrower**" shall have its meanings as set out in the introduction of the Agreement.

"**The Lender**" shall have its meanings as set out in the introduction of the Agreement.

"**Parties**" means the two parties to the Agreement, the Lender and the Borrower, and the "**Party**" is either one of these parties.

"Loan Principal Amount" means the principal lent by the Lender to the Borrower under this Agreement.

"Loan" means the amount(s) disbursed into the Borrower's account in accordance with the Borrower's Disbursement Request from time to time. The total loan(s) shall not exceed the Loan Principal Amount.

"Due Date" means the date on which the Loan(s) become due and that is 11 (eleven) month from the first Disbursement Date unless as otherwise extended by the Lender at the Lender's discretion.

"Disbursement Date" means the date on which the Loan(s) is disbursed from Borrower to Lender

"Business Day" means neither Saturday nor a Sunday nor a public holiday in Vietnam, but any calendar day on which the bank is open for commercial business operations in general.

"Interest" shall have meanings as set out in Article 3.1.

"Interest Payment Term" means the monthly period from the first Disbursement Date and to the date such period become one month; and each of the next Interest Payment Term, if applicable, will be in a monthly period starting from the last day of the previous Interest Payment Term to a later date when such period become one month.

"Permitted Purpose" means the purpose for which the Borrower's permitted to use the Loan Principal Amount during the course of its business plan operation, including:

- (a) business expansion;
- (b) customer development;
- (c) working capital requirements and other operating expenses.

"Tax" means all taxes applicable in Vietnam that are arising from and/or in connection with the Agreement, which the Borrower and/or the Lender is obliged to pay to the State of Vietnam.

"AUD\$" or "Australia Dollar" means the legal currency of Australia.

"Vietnamese Dong" or "VND" means the legal currency of Vietnam.

1.2 Other Definitions

Any terminology in capital not defined in the Agreement shall be construed by the meanings it carries under this Agreement and/or the laws of Vietnam.

2. LOANS

2.1 LOANS

Subject to the terms and conditions of the Agreement, the Lender hereby agrees, at any time during the Loan Term, to provide the Borrower with a Loan Principal Amount in AU Dollars for a maximum total amount of 550.000 Australian Dollars only (five hundred and fifty thousand AUD).

2.2 Purpose

The Borrower undertakes to the Lender that it will use the Loan Principal Amount exclusively for the Permitted Purpose. The Lender reserves the right but has no obligation to monitor or verify the use of any portion of the Loan.

2.3 Disbursement Process

- (a) Subject to the terms and conditions of the Agreement, the Lender shall disburse the Loan(s) at the request of the Borrower using the Disbursement Request(s) that the Borrower will send to the Lender prior to each disbursement.
- (b) Disbursement of the Loan(s) will be made by immediately transfer to the Borrower's hereunder designed bank account:

Borrower's Bank: JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM (BIDV VIETNAM) – NAM KY KHOI NGHIA BRANCH

SWIFT Code: BIDVNVX

Beneficiary: FUNAN SECURITIES CORPORATION

Account number: 119.1052.0000308

2.4 TERM

- (a) Term (s) of the Loan(s) will expire on the Due Date.
- (b) The Lender shall, at its own discretion, extend the Due Date by a period of time to be decided by the Lender by sending a notice to the Borrower at least thirty (30) days prior to the Due Date.
- (c) Within fifteen (15) days after the date such a notice is received by the Borrower in accordance with Article 2.4(b) above, the Borrower and the Lender shall sign an Appendix of the Agreement documenting the aforesaid extension, and the Borrower shall send such Appendix of the Agreement to the bank where the Borrower opens the aforementioned account that serves as the basis for transactions of This Loan(s) in accordance with the provisions of Vietnamese law.

3. INTEREST RATE

3.1 INTEREST RATE

- (a) The Loan(s)'s interest rate is: eight percents per annum (8% p.a).
- (b) Interest payable shall be calculated on the basis of a year of three hundred and sixty-five (365) days proportionally for the Interest Payment Term. The formula is as follows:

$$\text{Interest payable} = \frac{(\text{Loan Amount} \times \text{Interest rate}(\% \text{year}) \times \text{Loan days})}{365}$$

3.2 Late Payment Fee

- (a) In the event the Borrower fails to pay any amount payable by the Borrower under the Agreement for the Interest Payment Term, besides the interest payable, the Lender will charge the Borrower late payment fee which is calculated by the following formula, but in any case, shall not be higher than the maximum lending interest rate as prescribed by law:

$$\text{Overdue Amount} \times \text{Number of Days past due} \times 0.05\%$$

- (b) The Borrower shall immediately pay the fee mentioned in Article 3.2 at the request of the Lender.

4. PAYMENT AND REFUND

4.1 Due

- (s) The Loan, together with the Accrued Interest that remains unpaid, shall be paid in full to the Lender on the Due Date.

4.2 Early Repayment

- (a) At any time from the first Disbursement Date, the Lender may, at its own discretion, require the Borrower to early repay all principals that remain unpaid, together with any applicable and interest payable; the allowed period of time for such early repayment to be made shall be within ten (10) days from the date the Borrower receives the Lender's request as prescribed in this Clause.
- (b) The Borrower at any time also reserves the right to early repay part or the whole of the Loan(s) with Interest payable after having notified the Lender three (3) days prior to the intended date of such repayment.

4.3 Payment Methods

- a. All principals, interest payable or other payments due under the Agreement must be paid in Australia Dollars using funds made available to the Lender by transfer to the Lender's designated bank account.
- (b) The Lender will designate payment account by a specific document which an integral part of Agreement.
- (c) Whenever a payment becomes due on a non-Business Day, the Due Date of such payment shall be the next Business Day afterwards.

4.4 Tax, Cost, Fee

- (a) All payments made by the Borrower to the Lender under the Agreement (either principal, interest or other payments due under the Agreement), shall be paid in full without any deduction or withholding of, or because of, any currently applicable or future taxes in Vietnam.

- (b) The Borrower shall pay and bear all costs (if any), including: (i) legal advice and other costs, (ii) registration fees and charges, (iii) stamping fees and other costs, and/or (iv) costs (if any) in accordance with the laws of Vietnam.

5. COMMITMENT AND ASSURANCE

5.1 Commitments and Warrants of the Borrower

The Borrower undertakes and warrants to the Lender that on the date of the Agreement and the Disbursement Date:

- (a) Organization and Activities

The Borrower is a company that is legally established and licensed to operate in accordance with the laws of Vietnam. The Borrower has the necessary corporate authority and has obtained all the necessary Licenses to carry out the corresponding business activities that the Borrower does during its normal course of business operations. Each of those Licenses is and has been fully valid at all relevant points in time.

- (b) Rights, Powers, Authority and Actions

The Borrower has the full legal rights, corporate powers and authority necessary to take its actions and has got necessary internal approval to sign, assign and fully perform the obligations of the Borrower under the Agreement.

- (c) Effect

All obligations of the Borrower under the Agreement are legal and lawful obligations, binding the Borrower.

- (d) No Disputes

The execution and performance of the Agreement shall not (i) violate any provision of the Borrower's Charter or other equivalent documents (ii) be in breach of or result in a breach or cause a breach under any provision of Law, or (iii) cause any disputes, conflicts or result in any breach of any contracts or any important agreements to which the Borrower is a party thereto.

5.2 The Lender's Commitments and Warranties

The Lender undertakes and warrants to the Borrower that on the date of the Agreement and the Disbursement Date:

- (a) Rights, Powers, Authority and Actions

The Lender has full legal rights, necessary powers and authority to take own action for signing, assigning and fulfilling the Lender's obligations in accordance with the Transaction Documents to which the Lender is a party to the transaction and completes the transactions specified in the Agreement.

- (b) No Dispute

The conclusion and performance of the Transaction Documents of the Lender to which the Lender is a party to the transaction shall not (i) violate any provision of the established

documents (ii) in violation of or result in the breach or cause the breach in accordance with any law, or (iii) dispute, conflict or result in any breach of any important contract or agreement to which the Lender is a party to such contract and agreement.

(c) Lawfulness

All Loan(s) disbursed by the Lender to the Borrower are of legal origin and shall not have any connection to terrorist activities, terrorist financing, money laundering or any activities considered illegal in accordance with international law, local laws and the laws of Vietnam.

6. TERMINATION

6.1 Termination

The Agreement shall terminate as early as the date when all amounts payable under the Loan(s) shall have been paid in full to the Lender.

6.2 Early Termination

- (a) This Agreement may be early terminated if one Party notifies in writing the other Party of such termination. Such a notice shall be sent to the other Party ten (10) days prior to the intended date of termination.
- (b) In addition, the Lender/Borrower may terminate the Agreement prior to the Disbursement Date on the condition that one Party has notified the other Party three (3) days prior to the intended date of termination.

7. OTHER TERMS

7.1 Governing Law

The Agreement is governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam.

7.2 Dispute Resolution

- (a) Any dispute arises out of or relating to this Agreement shall be referred to and finally resolved by the Vietnam International Arbitration Centre in addition to the Vietnam Chamber of Commerce and Industry ("VIAC") in accordance with VIAC's valid rules of arbitration.
- (b) Arbitration proceedings will be conducted in Vietnamese and in Ho Chi Minh City.

7.3 Amendments

Any amendments or supplements to the Agreement shall be made in writing by the Parties and be an integral part of this Agreement.

7.4 Severality

If any provision of the Agreement is established to be illegal or unenforceable, the remaining provisions of this Agreement shall survive

7.5 Language

The Agreement is signed in ten (10) originals in Vietnamese and English; the Borrower keeps two (2) Vietnamese, two (2) English copies, the Lender keeps three (3) Vietnamese, three (3) English copies. In the event of any difference between the two languages, the Vietnamese language shall prevail and be used for explain the Agreement to be construed.

7.6 Liquidation

The Agreement shall be terminated and liquidated as early as all amounts payable arising from and/or in connection with the Loan(s) are fully paid to the Lender.

7.7 Effective Date

The Agreement is effective from the date specified in the Agreement.

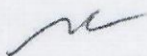
IN WITNESS WHEREOF, the Parties, by their legally and duly authorized representatives, enter into the Agreement in their respective names on the date inscribed at the beginning of this Agreement.

FUNAN SECURITIES CORPORATION

MR./MS XU, CHUN
.....

Signature: _____
Name : Dương Thị Minh Thảo (Ms.)
Title: Chairman of the Board of Directors

Signature: _____
Full Name:



**APPENDIX 1
DISBURSEMENT REQUEST**

day..... month..... 2021

From: FUNAN SECURITIES JOINT STOCK CORPORATION ("Borrower")

Address: 7th Floor Vincom Center, 72 Le Thanh Ton Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam

To: Mr/Ms XU, CHUN ("Lender")

Address: [REDACTED]
[REDACTED]

Borrower in the Loan Agreement No.:/2021/FNS-TTV date /.../2021 (hereunder referred to as the "Agreement"), in writing request the Lender to disburse the Loan according to the following information:

1. Loan request for disbursement

- Equal to: AUD
- In words:Australian Dollar

2. Disbursement date:

Date/...../2021.

3. Designed Bank Account to receive the Loan(s):

Borrower's Bank: JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INVESTMENT AND DEVELOPMENT OF VIETNAM (BIDV VIETNAM) – NAM KY KHOI NGHIA BRANCH

SWIFT Code: BIDVNVX

Beneficiary: FUNAN SECURITIES CORPORATION

Account number: 119.1052.0000308

4. The contents not mentioned in this Notice shall be referred to and construed by the provisions of The Agreement.

THE BORROWER

(SIGNATURE AND FULL NAME)